

*Phú Thọ, ngày 23 tháng 7 năm 2026*



## **QUY CHẾ**

### **Làm việc của Đại hội Đại biểu Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2026- 2031**

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 1493/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc cho phép hợp nhất Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Phú Thọ, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Vĩnh Phúc và Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Hòa Bình thành Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Thông báo số 33-TB/TU ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Chủ tịch, Phó Chủ tịch lâm thời 13 tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (sau hợp nhất);

Căn cứ Kết luận số 292-KL/TU, ngày 07/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án nhân sự Đại hội lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 - 2031 của các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;

Căn cứ Công văn số 13252/UBND-TH9 ngày 13/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc tổ chức Đại hội Đại biểu Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Nghị quyết số 258/NQ-BCH ngày 17/12/2025 của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ về việc tổ chức Đại hội Đại biểu Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 103/KH-HLHVHNT ngày 08/4/2025 của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ về tổ chức Đại hội, Đại biểu Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ, lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Đại hội Đại biểu Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 – 2031 thống nhất Quy chế làm việc như sau:

## **CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và phương thức làm việc của Đại hội Đại biểu Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

2. Bảo đảm tổ chức Đại hội dân chủ, công khai, khách quan; thực hiện đúng Điều lệ Hội, đúng quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Phú Thọ.

3. Bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất, phát huy trí tuệ tập thể của Đại hội trong việc thảo luận, quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026 - 2031 và bầu cử Ban Chấp hành Hội nhiệm kỳ mới.

## **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này điều chỉnh hoạt động của Đại hội; quyền và trách nhiệm của đại biểu; quy trình thảo luận, biểu quyết; nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu và các bộ phận phục vụ Đại hội.

2. Đối tượng áp dụng bao gồm toàn thể đại biểu được triệu tập dự Đại hội, khách mời và các tổ chức, cá nhân được phân công phục vụ Đại hội.

## **Điều 3. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

1. Đại hội làm việc theo nguyên tắc: Tập trung dân chủ; đoàn kết - trí tuệ - kỷ cương - đổi mới - phát triển

2. Bảo đảm thực hiện đúng chương trình, nội dung đã được thông qua; các vấn đề đưa ra thảo luận và quyết định phải nằm trong phạm vi Điều lệ Hội và các văn bản chỉ đạo cấp trên.

3. Các quyết định của Đại hội được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt biểu quyết tán thành, trừ những nội dung có quy định khác.

## **Điều 4. Trách nhiệm của đại biểu dự Đại hội**

1. Tham dự đầy đủ các phiên họp, sinh hoạt theo đúng thời gian, chương trình của Đại hội.

2. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, khách quan, phát biểu trung thực, thảo luận thẳng thắn, đóng góp ý kiến xây dựng văn kiện, phương hướng nhiệm kỳ và nhân sự Ban Chấp hành.

3. Thực hiện nghiêm sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và các quy định của Quy chế này; giữ gìn hình ảnh đại biểu, kỷ luật phát ngôn; bảo đảm tính trang trọng, hiệu quả của Đại hội.

4. Không tự ý rời hội trường; không sử dụng điện thoại hoặc làm việc riêng gây ảnh hưởng đến công tác điều hành; không cung cấp, phát tán thông tin khi chưa được phép.

### **Điều 5. Quyền của đại biểu**

1. Được thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện và các nội dung của Đại hội.

2. Được ứng cử, đề cử và bầu cử theo quy định của Điều lệ Hội và hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch.

3. Được thông tin đầy đủ, công khai về quy trình bầu cử, danh sách nhân sự, phương thức biểu quyết và các nội dung của Đại hội.

## **CHƯƠNG II**

### **NHIỆM VỤ CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH, ĐOÀN THƯ KÝ VÀ BAN THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU**

### **Điều 6. Đoàn Chủ tịch**

1. Đoàn Chủ tịch do Đại hội giới thiệu và biểu quyết thông qua; có nhiệm vụ điều hành toàn bộ các phiên làm việc của Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a) Điều hành Đại hội theo đúng chương trình đã được Đại hội thông qua;
- b) Tổ chức điều hành thảo luận, giải trình các vấn đề đại biểu quan tâm;
- c) Hướng dẫn bầu Ban Chấp hành khóa mới;

d) Đề nghị số lượng Ủy viên Ban Chấp hành để Đại hội biểu quyết thông qua; báo cáo Đại hội danh sách nhân sự ứng cử, đề cử; xem xét, quyết định việc cho rút khỏi danh sách bầu cử theo quy định của Điều lệ Hội; trình Đại hội biểu quyết thông qua danh sách bầu cử chính thức; giới thiệu danh sách Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết.

đ) Thay mặt Đại hội ký các văn bản của Đại hội;

e) Giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của Đại hội.

f) Đoàn chủ tịch phân công các thành viên điều hành các phiên họp.

### **Điều 7. Đoàn Thư ký Đại hội**

1. Đoàn Thư ký do Đại hội bầu hoặc Đoàn Chủ tịch giới thiệu để Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Nhiệm vụ:

- a) Ghi chép đầy đủ nội dung các phiên làm việc của Đại hội;
- b) Tổng hợp ý kiến thảo luận tại hội trường;
- c) Hoàn thiện các văn kiện để trình Đại hội thông qua;
- d) Giúp Đoàn Chủ tịch chuẩn bị dự thảo Nghị quyết Đại hội và các tài liệu cần thiết;
- đ) Lập biên bản Đại hội và bàn giao hồ sơ cho Văn phòng Hội sau Đại hội.

### **Điều 8. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu**

1. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu do Đại hội bầu hoặc Đoàn Chủ tịch giới thiệu để Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Nhiệm vụ:
  - a) Kiểm tra, rà soát danh sách đại biểu chính thức, đại biểu dự khuyết;
  - b) Báo cáo trước Đại hội về tư cách đại biểu;
  - c) Kiến nghị xử lý đối với các trường hợp đại biểu không đủ tư cách theo quy định;
  - d) Giám sát việc chấp hành Quy chế của đại biểu trong suốt thời gian Đại hội.

## **CHƯƠNG III THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ VÀ PHÁT NGÔN TẠI ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Quy định về thảo luận**

1. Đại biểu đăng ký phát biểu theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch.
2. Nội dung phát biểu phải đúng chủ đề, đúng thời gian quy định, không nêu vấn đề ngoài phạm vi Đại hội.
3. Đoàn Chủ tịch có quyền yêu cầu đại biểu kết thúc ý kiến nêu phát biểu không đúng nội dung hoặc quá thời gian quy định.
4. Đại biểu có thể gửi ý kiến bằng văn bản để Đoàn Thư ký tổng hợp báo cáo Đoàn Chủ tịch.

### **Điều 10. Quy định về biểu quyết**

1. Đại hội biểu quyết theo các hình thức:
  - a) Giơ tay.
  - b) Biểu quyết bằng phiếu kín đối với các nội dung về nhân sự;
2. Một nội dung được thông qua khi có trên 50% tổng số đại biểu chính thức có mặt biểu quyết tán thành, trừ trường hợp Điều lệ Hội có quy định khác.
3. Kết quả biểu quyết được Đoàn Chủ tịch công bố công khai tại hội trường.

### **Điều 11. Quy định về bầu cử**

1. Công tác bầu cử Ban Chấp hành Hội khóa I thực hiện theo Điều lệ Hội và các quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền
2. Việc bầu cử được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín.
3. Danh sách bầu cử do Đoàn Chủ tịch trình Đại hội trên cơ sở: Phương án nhân sự được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.
4. Ban Kiểm phiếu do Đại hội bầu, có nhiệm vụ:
  - a) Phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu;
  - b) Công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
  - c) Lập biên bản kiểm phiếu và bàn giao cho Đoàn Chủ tịch.

#### **Điều 12. Kỷ luật và kỷ cương phát ngôn**

1. Đại biểu phải giữ gìn trật tự, không gây tiếng ồn, không làm việc riêng trong thời gian Đại hội.
2. Tôn trọng sự điều hành của Đoàn Chủ tịch; nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về phát biểu, giữ gìn hình ảnh và tác phong của đại biểu tham dự Đại hội.
3. Không cung cấp thông tin khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

### **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 13. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ khi Đại hội biểu quyết thông qua.
  2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm xem xét, báo cáo Đại hội điều chỉnh hoặc bổ sung.
  3. Quy chế này được giao cho Đoàn Chủ tịch Đại hội duy trì và tổ chức thực hiện.
-